TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2024/HSST
Ngày: 17/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hải Dương và ông Nguyễn Quốc Doanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 17/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2024/TLST-HS ngày 24/4/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST- HS ngày 04/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn H1**; Sinh năm: 2000; giới tính: Nam.

HKTT: Bản Khén, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: Lường Văn T; Họ tên mẹ: Lò Thị M; Gia đình có 6 chị em, bị can là thứ 6. Tiền án, tiền sự: chưa có. Hiêng bị tạm giữ từ ngày 22/12/2023 đến ngày 25/12/2022 chuyển tạm giam, hiện bị can đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh H. Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Thu H2 – Luật sư thực hiện hợp đồng trợ giúp pháp lý của Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh H. (vắng mặt)

*Người làm chứng:

- Anh Trịnh Văn H3, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn A, N, V, Hưng Yên

*Người chứng kiến:

-Anh Trịnh Quang P, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn A, Nghĩa T, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22/12/2023, tại trục đường của thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan CSĐT Công an huyện V tiến hành kiểm tra, bắt quả tang đối với: Lường Văn H1, sinh năm 2000, nơi thường trú: Bản Khén, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý để mang đi bán cho người khác. Quá trình kiểm tra, thu giữ tại lòng bàn tay trái của H1: 01 túi nilon màu xanh, miệng túi có khóa bóp, kích thước (7,5 x 11,5)cm bên trong có 22 gói nilon nhỏ màu hồng, được hàn kín, có kích thước không đồng đều, bên trong mỗi gói đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột (nghi là ma túy), niêm phong trong phong bì ký hiệu H1; thu tại vị trí dưới nền đường sát nơi bắt giữ Hiêng 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, vỏ sau màu xanh, bên trong lắp 01 sim viettel có 04 số cuối ở trên sim là 2550 (do H1 làm rơi trong khi bị bắt). Hiêng khai: 22 gói nilon bị thu giữ bên trong là ma túy loại Heroine, H1 mang đi bán hộ cho 01 người đàn ông tên là T1 (không rõ nhân thân, lai lịch). Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H1, đồng thời đưa H1 về cơ quan CSĐT Công an huyện V để giải quyết theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H1 thuê tại phòng 303, nhà nghỉ P1, thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Kết quả khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì. Cơ quan CSĐT cũng đưa H1 đi xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, đồng thời ra Quyết định trưng cầu giám định về ma túy đối với chất đã thu giữ của H1 được niêm phong ký hiệu H1. Tại phiếu xét nghiệm ngày 22/12/2023 của Trạm y tế xã N, huyện V xác định: Lường Văn H1 dương tính với MOP (ma túy loại Heroin). Tại Bản kết luận giám định số 101/KL-KTHS(MT) ngày 25/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu H1, có tổng khối lượng 0,567g là ma túy, loại Heroine (H). H4 lại mẫu vật sau giám định gồm: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có 0,554g ma túy loại Heroine (Heroin); 01 vỏ túi nilon; các mảnh nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Quá trình điều tra H1 khai nhận: Bản thân H1 sử dụng ma túy loại Heroine từ năm 2020 đến nay. Hiêng là người lao động tự do, không có việc làm ổn định. Khoảng tháng 11/2023, H1 được một số người nghiện ma túy khác (không rõ nhân thân, lai lịch) giới thiệu mua ma túy của một người có tên là T1 (cũng không rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi H1 mua ma túy của T1 xong, thì T1 xin số điện thoại của H1 để tiện liên hệ, thì H1 đã đưa điện thoại của H1 cho T1 để T1 tự gọi sang máy của T1 và lấy số. Ngày 21/12/2023, H1 thuê phòng 303 nhà nghỉ P1 thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên và sử dụng ma túy tại đó. Đến 20 giờ 00 phút cùng ngày, H1 nhận được điện thoại của T1, bảo H1 sáng hôm sau đi xe ôm sang gần chùa thôn A, xã N, huyện V gặp T1 thì H1 đồng ý. Sáng ngày 22/12/2023, H1 trả phòng nghỉ rồi đi bộ đến khu vực gầm cầu quốc lộ E thuộc thôn N, xã T, huyện V và thuê xe ôm của 01 người đàn ông (không biết tên, địa chỉ, không nhớ biển số xe) đi đến khu vực chùa T2, xã N, huyện V để gặp T1. Khi gặp nhau thì T1 bảo H1 đi bán ma túy loại Heroine cho T1, nếu bán được 10 gói thì T1 cho H1 02 gói để H1 sử dụng và H1 đồng ý. T1 bảo H1: bán mỗi gói ma túy với giá là 100.000 đồng. Sau đó, T1 đưa cho H1 01 túi nilon màu xanh bên trong có 22 gói nilon là ma túy (Heroine). Hiêng cầm số ma túy trên mang đi

bán, nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Ngay sau khi lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với H1, Cơ quan CSĐT đã tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại đã thu giữ của Lường Văn H1 và xác định: Chiếc điện thoại đã bị rơi xuống nước cháy sim, không khôi phục được, nên không thu được dữ liệu gì và tiến hành niêm phong ghi ký hiệu H2.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã rà soát truy tìm người đàn ông tên T1 là người thuê H1 đi bán ma túy vào ngày 22/12/2023 nhưng do không rõ tên, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng ma tuý ngày 21/12/2023 tại nhà nghỉ P1, thuộc thôn N, xã T, huyện V của Lường Văn H1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã có Công văn trao đổi và chuyển tài liệu đến Công an xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên để xem xét xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số: 69/CT-VKSVG ngày 23/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Lường Văn Hiêng về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu tại bản Cáo trạng, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm a, c khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; khoản 1 Điều 293;Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lường Văn H1 phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt Lường Văn H1 từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/12/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có 0,554g ma túy loại Heroine (Heroin); 01 vỏ túi nilon; các mảnh nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, vỏ sau màu xanh, bên trong được nắp 01 sim viettel có 04 số cuối ở trên sim là 2550 (niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu H2) mà bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy. Đây là chất Nhà nước cấm lưu hành và vật đã hết giá trị sử dụng.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Chủ tọa công bố bài bào chữa của Luật sư Phạm Thị Thu H2 bào chữa cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bào chữa của người bào chữa, không bổ sung, tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo, người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt . Bị cáo và kiểm sát viên đề nghị xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy người bào chữa đã có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và gửi bài bào chữa cho bị cáo đến HĐXX, người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt không có lý do nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 291, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, phù hợp với số ma túy thu giữ của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: ***Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22/12/2023 tại đường T, xã N, huyện V. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V bắt quả tang Lường Văn H1 đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 22 gói ma túy loại Heroin, có tổng khối lượng 0,567g. Mục đích Hiêng cất giấu số ma túy trên là để bán cho người khác.***

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời nên vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản Cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Hành vi của bị cáo còn hủy hoại sức khỏe, trí lực của con người, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây hoang mang lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người sử dụng chất ma túy, nhận thấy việc mua bán ma túy đem lại lợi nhuận cao, kiếm lời lớn và thỏa mãn cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên đã liều lĩnh, bất chấp pháp luật, thực hiện tội phạm. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, áp dụng hình phạt

tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm về ma túy đã, đang và sẽ diễn ra trên địa bàn huyện V.

Đối với đối tượng tên T1 đã thuê Hiêng bán trái phép ma túy, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, xét thấy: Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc mua bán ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn muốn có tiền nhanh mà không mất sức lao động, bị cáo đã thực hiện hành vi bán thuê ma túy, cố ý phạm tội nghiêm trọng thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người.

[4].Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định, bên trong chứa 01 0,554g ma túy loại Heroine (Heroin); 01 vỏ túi nilon; các mảnh nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành và đồ vật không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, vỏ sau màu xanh, bên trong được nắp 01 sim viettel có 04 số cuối ở trên sim là 2550 (niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu H2) thu giữ của bị cáo. Chiếc điện thoại này bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy với người thuê bị cáo bán ma túy tên là T1, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên sẽ tịch thu của bị cáo. Tuy nhiên chiếc điện thoại đã bị hỏng, không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin được miễn án phí nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án sẽ miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Căn cứ :

- Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm a, c khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; khoản 1 Điều 291; khoản 1 Điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn H1 phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"

3. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lường Văn H1 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/12/2023.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định, bên trong chứa 0,554g ma túy loại Heroine (Heroin); 01 vỏ túi nilon; các mảnh nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, vỏ sau màu xanh, bên trong được nắp 01 sim viettel có 04 số cuối ở trên sim là 2550 (niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu H2).

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Giang ngày 26/4/2024).

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoàng Lâm

Nơi nhận:
- *Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Hưng Yên*
- *VKSND tỉnh Hưng Yên*
- *CA huyện Văn Giang*
- *VKS huyện Văn Giang*
- *Chi cục THADS huyện Văn Giang*
- *UBND xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên*
- *Bị cáo*
- *Lưu hồ sơ.*